

Số: 06/2022/QĐST-DS

Quế Võ, ngày 14 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn Năm, sinh năm 1966; Địa chỉ: thôn Thất Gian, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- **Bị đơn:**

1. Ông Nguyễn Văn Tiên, sinh năm 1957.

2. Ông Nguyễn Văn Bảy, sinh năm 1975.

Đều địa chỉ: thôn Thất Gian, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn Tam, sinh năm 1960.

2. Ông Nguyễn Văn Tứ, sinh năm 1962.

Đều địa chỉ: thôn Thất Gian, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

3. Bà Nguyễn Thị Sáu, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 46, ngõ 140 phố Đông Thiên, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

4. Bà Đinh Thị Thế, sinh năm 1958.

5. Ông Nguyễn Văn Phương, sinh năm 1977.

6. Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1978.

Đều địa chỉ: thôn Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

(Ông Tam, ông Tứ, bà Sáu, bà Thế, ông Phương, bà Lan ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Năm tham gia tố tụng).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự thống nhất phân chia di sản là thửa đất số 64 và 278, tờ bản đồ số 24 tại thôn Thất Gian, xã Châu Phong, huyện Quế Võ theo Sơ đồ phân chia như sau:

- Đối với thửa đất số 64 chia làm 07 phần bằng nhau, mỗi phần đất có diện tích là 152m², cụ thể:

+ Ông Nguyễn Văn Bậy được sử dụng phần đất giới hạn bởi các điểm 31-32-33-31;

+ Ông Nguyễn Văn Tiên được sử dụng phần đất giới hạn bởi các điểm 30-31-33-34-35-30;

+ Bà Nguyễn Thị Sáu được sử dụng phần đất giới hạn bởi các điểm 29-30-35-36-37-29;

+ Ông Nguyễn Văn Tam được sử dụng phần đất giới hạn bởi các điểm 28-29-37-38-28;

+ Ông Nguyễn Văn Tứ được sử dụng phần đất giới hạn bởi các điểm 27-28-38-39-27;

+ Ông Nguyễn Văn Năm được sử dụng phần đất mà ông Năm được hưởng và cả phần đất mà bà Thế, ông Phương, bà Lan được hưởng, giới hạn bởi các điểm 24-25-26-27-39-40-24 (tổng diện tích là 304m²).

- Đối với thửa đất số 278: Các đương sự thống nhất phân đất diện tích 238m² được giới hạn bởi các điểm 1-2-3-22-23-1 là đất của gia đình ông Nguyễn Văn Bậy, không phải di sản thừa kế. Đối với phần đất còn lại của thửa đất số 278 là di sản thừa kế, các đương sự thống nhất chia làm 07 phần bằng nhau, mỗi phần đất có diện tích là 122,7m², cụ thể:

+ Ông Nguyễn Văn Bảy được sử dụng phần đất giới hạn bởi các điểm 3-4-20-21-22-3;

+ Ông Nguyễn Văn Năm được sử dụng phần đất mà ông Năm được hưởng và cả phần đất mà bà Thê, ông Phương, bà Lan được hưởng, giới hạn bởi các điểm 4-5-6-17-18-19-20-4 (tổng diện tích là 245,4m²).

+ Bà Nguyễn Thị Sáu được sử dụng phần đất giới hạn bởi các điểm 6-7-15-16-17-6;

+ Ông Nguyễn Văn Tứ được sử dụng phần đất giới hạn bởi các điểm 7-8-13-14-15-7;

+ Ông Nguyễn Văn Tam được sử dụng phần đất giới hạn bởi các điểm 8-9-12-13-8;

+ Ông Nguyễn Văn Tiên được sử dụng phần đất giới hạn bởi các điểm 9-10-11-12-9;

Ông Nguyễn Văn Bảy có trách nhiệm tháo dỡ, di dời các công trình xây dựng trên phần đất của ông Tiên, bà Sáu, ông Tam (thuộc thửa đất số 64).

2.2. Về án phí: Ông Tiên, ông Tam, ông Tứ được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Sáu phải chịu 18.361.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Năm phải chịu 30.723.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận ông Năm đã nộp 29.940.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0006582 ngày 14/10/2022 của Chi cục THADS huyện Quế Võ.

Giảm 50% mức án phí cho ông Bảy. Ông Bảy phải chịu 9.180.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2.3. Về chi phí tố tụng: Ông Tiên, ông Tam, ông Tứ, bà Sáu, ông Bảy mỗi người phải trả cho ông Năm 1.285.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Kèm theo Quyết định này là Sơ đồ phân chia thửa đất).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quế Võ;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Minh Đức